

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 220/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 06 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Y B** – sinh năm: 1994

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh L.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Dũng T** – sinh năm: 1988.

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 07 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 07 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Y B và anh Nguyễn Dũng T.

**2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Nguyễn Y B và anh Nguyễn Dũng T thống nhất xác định có một con chung tên Nguyễn Khánh T- ngày 07/12/2012. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Y B và anh Nguyễn Dũng T thống nhất thoả thuận giao cháu Nguyễn Khánh T cho anh Nguyễn Dũng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Y B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Y B và anh Nguyễn Dũng T thống nhất không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu phải trả: Chị Nguyễn Y B và anh Nguyễn Dũng T thống nhất không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Án phí dân sự sơ thẩm:**

Chị Nguyễn Y B tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Y B đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N<sup>0</sup> 0008220 ngày 01/06/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Hoàn trả lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) cho chị Nguyễn Y B.

Anh Nguyễn Dũng T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3/.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- CCTHADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã T;
- Đường sự;
- Lưu.

**Nguyễn Thị Kim Mẫn**